

PHỤ LỤC SỐ 1

Dự toán chi phí Gói thầu “Mua sắm trang thiết bị dạy học chuẩn bị cho năm học 2024 - 2025”

Đơn vị thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp

(Đính kèm theo Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
A	CHI PHÍ MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ DẠY VÀ HỌC KHỐI MẦM NON - TIỂU HỌC - THCS						
I	KHỐI MẦM NON						
1	Trường Mầm non Thủy Tiên						
1.1	Tủ giỏ dép (lớp Thỏ Ngọc, Mầm, Chồi, Lá)	- Kích thước: 1800x300x900 mm gồm 10 hộc tủ - Chất liệu: Bảng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm phủ poli bóng màu nguyên sinh, lưng tủ bằng gỗ MDF dày 5 mm màu trắng. Tủ gồm có 2 tầng, mỗi tầng có 5 ô để giỏ có cửa, 2 tầng dưới để dép không cửa. Tủ có bánh xe để dễ dàng di chuyển. - Sản phẩm có gỗ đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 7753:2007, TCVN 11205:2015, TCVN 5373:2020	Cái	20	6.830.000	136.600.000	
2	Trường Mầm non Hoa Quỳnh						
2.1	Máy vi tính để bàn		Bộ	2	15.000.000	30.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i5-12400 Processor					
		2.5 GHz (up to 4.4 GHz), 18MB Cache, 6 Core 12 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 256GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời					
		Onboard					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	- Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Màn hình	24" IPS LED - công nghệ Less Blue Light					
		- Kích thước màn hình 24 inch. Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m². Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Tiêu chuẩn chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
2.2	Bàn họp (phòng họp)	Bàn họp 02 chỗ ngồi - Kích thước: D1200 x R400 x 750mm, - Chất liệu: Mặt bàn hình chữ nhật bằng gỗ cao su ghép AA dày 18mm phủ PU bóng màu nguyên sinh, chân sắt sơn tĩnh điện dày 1,2mm vuông 20x20, 25 x25 mm. - Sản phẩm có gỗ đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015, TCVN 5373:2020.	cái	10	1.650.000	16.500.000	
3	Ghế ngồi (phòng họp)	- Khung inox, mặt ngồi hình chữ nhật, tựa lưng 6 nan trang trí. Kích thước (400x400 x900) mm	cái	20	650.000	13.000.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
4	Bàn làm việc	- Kích thước: 1200x600x780mm. Chất liệu bằng gỗ cao su ghép phủ veer xoan đào. Bàn có ngăn bàn phím. Bên phải có ngăn kéo và hộc tủ mở. Phía dưới có kệ để CPU. - Sản phẩm có gỗ đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015, TCVN 5373:2020.	cái	6	3.500.000	21.000.000	
3	Trường Mầm non Vàng Anh					108.350.000	
3.1	Xe đạp chân Tricycle (Xe đạp 3 bánh cho trẻ em)	- Chất liệu: Khung xe bằng sắt tròn $\Phi 27$mm dày 2mm, được phủ lớp sơn tĩnh điện cao cấp. Bánh xe bằng cao su đặc. Loại xe đạp đơn 3 bánh 1 chỗ ngồi. Chịu được sức nặng >50kg. An toàn cho trẻ, giúp trẻ vận động linh hoạt. - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn QCVN3:2019, TCVN 6238-2:2017	Cái	2	2.600.000	5.200.000	
3.2	Xe đạp chân Tricycle (Xe đạp 3 bánh cho trẻ em)	- Chất liệu: Khung xe bằng sắt tròn $\Phi 27$mm dày 2mm, được phủ lớp sơn tĩnh điện cao cấp. Bánh xe bằng cao su đặc. Loại xe đạp đơn 3 bánh 3 chỗ ngồi. Chịu được sức nặng >50kg. An toàn cho trẻ, giúp trẻ vận động linh hoạt. - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn QCVN3:2019, TCVN 6238-2:2017	Cái	3	3.300.000	9.900.000	
3.3	Bàn vi tính lớp học	- Kích thước: Dài 900 mm – Rộng 480mm - Cao 765mm - Chất liệu: Bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm, phun bóng PU cao cấp màu nguyên sinh. Bàn có khay bàn phím, kệ để CPU và các ngăn để đựng tài liệu. Sản phẩm có gỗ đạt TCVN 11205:2015, TCVN 5373:2020, TCVN 8575:2010	Cái	15	2.750.000	41.250.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
3.4	Kệ giỏ dép	- Kích thước: Dài 2200 mm – Rộng 350 mm- Cao 1000 mm. - Chất liệu: Bề mặt gỗ cao su ghép tự nhiên loại AA dày 18mm, phun bóng PU cao cấp màu nguyên sinh. Lưng bằng gỗ MDF màu trắng dày 5 mm, kệ có bánh xe di chuyển. Kệ bao gồm có 2 cái ghép lại gồm 24 hộc đựng giỏ và dép cho 24 bé. Mỗi kệ có kích thước là Dài 1100mm - Rộng 350mm - Cao 1000 mm, mỗi kệ có 2 tầng 12 hộc đựng giỏ và dép. Sản phẩm có gỗ đạt TCVN 7753:2007, TCVN 5373:2020, TCVN 11205:2015 Sản phẩm có gỗ cao su ghép không chứa chất Tetrachloro phenol (TeCP), Trichloro phenol (TriCP), Formaldehyde (CH2O) đảm bảo an toàn cho học sinh.	Cái	8	6.500.000	52.000.000	
4	Trường Mầm non Sơn Ca					146.750.000	
4.1	Bàn ghế nhựa cho trẻ (loại bàn đôi+2 ghế) Dùng lớp Mầm, màu xanh dương	*Bàn: Kích thước: D900 x R480 x C460mm - Chất liệu: Mặt bàn làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Chân bàn làm bằng sắt vuông 20x20mm kết hợp với sắt hộp 20x40mm dày 1mm. Sắt được làm sạch bề mặt bằng phương pháp khử hoá chất, liên kết bằng mối hàn có khí CO2, sơn tĩnh điện theo công nghệ Châu Âu. Chân bàn có thể gấp gọn được, bốn góc chân bàn có nút bọc bằng nhựa giảm trơn trượt. * Ghế: Kích thước: D340 x R340 x C260/500(mm) - Chất liệu: Toàn bộ ghế được làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Đúc liền khối, xếp chồng lên nhau được. Chiều cao từ mặt đất lên mặt ghế ngồi cao 260mm, chiều cao từ mặt đất lên đến lưng tựa là 500mm. - Sản phẩm bàn ghế đạt tiêu chuẩn TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011.	Bộ	75	770.000	57.750.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
4.2	Đồ chơi liên hoàn ngoài trời	- Kích thước: Dài 3800 x Rộng 3800 x Cao 1130 mm - Chất liệu: Bảng nhựa PP nguyên sinh cao cấp kết hợp trụ sắt tĩnh điện chống rỉ sét, phù hợp thời tiết mưa nắng ngoài trời, kết hợp với nhựa cao cấp, có thể tháo ráp. Mẫu trò chơi liên hoàn được thiết kế nhiều công năng vượt chướng ngại vật và nhiều thử thách độ khó cho bé: bao gồm: 1 bộ đi thăng bằng dao động trụ tròn, 1 bộ đi thăng bằng dao động trụ dài, 1 ống chui lưới, 1 ống chui nhựa và 4 sàn nghỉ. Cổng chui ở hai đầu mỗi bộ vận động được tạo hình chú cua với hai chiếc càng to cùng đôi mắt ngộ nghĩnh đáng yêu. - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn TCVN 6238-4A:2020, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011	Bộ	1	89.000.000	89.000.000	
5	Trường Mầm Non Quỳnh Hương					134.900.000	
5.1	Bàn ghế nhựa cho trẻ (loại bàn đôi + 2 ghế) (Mầm, chồi 3 – 4 tuổi)	* Bàn: Kích thước: D900 x R480 x C480mm - Chất liệu: Mặt bàn làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Chân bàn làm bằng sắt vuông 20x20mm kết hợp với sắt hộp 20x40mm dày 1mm. Sắt được làm sạch bề mặt bằng phương pháp khử hoá chất, liên kết bằng mối hàn có khí CO2, sơn tĩnh điện theo công nghệ Châu Âu. Chân bàn có thể gấp gọn được, bốn góc chân bàn có núm bọc bằng nhựa giảm trơn trượt. * Ghế - Kích thước: D360 x R350 x C280/520(mm) - Chất liệu: Toàn bộ ghế được làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Đúc liền khối, xếp chồng lên nhau được. Chiều cao từ mặt đất lên mặt ghế ngồi cao 280mm, chiều cao từ mặt đất lên đến lưng tựa là 520mm. - Sản phẩm bàn ghế đạt tiêu chuẩn TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011.	Bộ	35	770.000	26.950.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
5.2	Bàn ghế nhựa cho trẻ (loại bàn đôi + 2 ghế) (Lá 4 – 5 tuổi)	* Bàn Kích thước: D900 x R480 x C500mm Chất liệu: Mặt bàn làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Chân bàn làm bằng sắt vuông 20x20mm kết hợp với sắt hộp 20x40mm dày 1mm. Sắt được làm sạch bề mặt bằng phương pháp khử hoá chất, liên kết bằng mối hàn có khí CO2, sơn tĩnh điện theo công nghệ Châu Âu. Chân bàn có thể gấp gọn được, bốn góc chân bàn có nút bọc bằng nhựa giảm trơn trượt. * Ghế Kích thước: D360 x R350 x C280/520(mm) Chất liệu: Toàn bộ ghế được làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Đúc liền khối, xếp chồng lên nhau được. Chiều cao từ mặt đất lên mặt ghế ngồi cao 280mm, chiều cao từ mặt đất lên đến lưng tựa là 520mm. Sản phẩm bàn ghế đạt tiêu chuẩn TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011.	Bộ	35	770.000	26.950.000	
5.3	Kết sắt	- Kết sắt chống cháy 90kg 1 khóa xoay và 1 khóa chia Cánh mở với 6 chốt chìm, có 1 cánh mở với 2 bản lề nổi lớn,. Lòng kết có 1 đợt di động và 1 ngăn kéo có khóa - Bánh xe sắt di chuyển - Khối lượng: 90 kg (± 10%) - Kích thước: Ngoài: Rộng 400 x Sâu 534 x Cao 618, Trong: Rộng 269 x Sâu 353 x Cao 418 - Chất liệu: Sắt sơn tĩnh điện	Cái	1	6.000.000	6.000.000	
5.4	Máy vi tính để bàn (lớp học)		Bộ	5	15.000.000	75.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i3-12100 Processor					
		3.3 GHz (up to 4.3 GHz), 12MB Cache, 4 Core 8 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset (JW)					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Cổng kết nối (I/O)	- Supports 12th Gen Intel® Core™ i7/Core™ i5/Core™ i3/Pentium®/Celeron® Processors for LGA1700 Socket - Bộ nhớ mở rộng: 2 x SO-DIMM, Max. 64GB, DDR4 3200/2933/2666 MHz - Cổng kết nối phía sau: 1 x HDMI™, 1 x COM, 2 x USB 3.2 Gen 1, 2 x USB 3.2 Gen 2, 2 x USB 2.0, 1 x USB Type-C, 1 x LAN (RJ45), 1 x Line-out, 1 x Mic, Power DC Jack - Khe cắm mở rộng: 1 x M.2 (WIFI/BT/CNVI), 1 x M.2 (SATA/NVME) - Khe mở rộng di động 2.5" SSD - Cổng kết nối bên trong: 2 x Sata 6Gb/s, 2 x USB 2.0, 1 x LVDS, 1 x F-AUDIO					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 SO-DIMM2666					
	Ổ cứng (SSD)	SSD 256GB					
	Ổ cứng (HDD)	Không HDD					
	Kết nối mạng	Realtek® 8111H					
	Kết nối không dây (Wifi)	WiFi 802.11 B/G/N/AC Agreement, support 1000M					
	Bluetooth	Bluetooth® 5.0					
	Loa	Loa 2.0 - công suất 6W (2x3W)					
	Webcam	Camera 3.1M pixel (with Mic)					
	Ổ quang	Không					
	Cạc đồ họa	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc âm thanh (Onboard)	Realtek® ALC897					
	Nguồn	200-240V AC/50-60Hz, Adapter 19V/150W					
	Phụ kiện	Cáp nguồn/ Adapter/ Sách hướng dẫn Tiếng Việt					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Chất liệu vỏ-Kiểu dáng	Nhựa và kim loại (Đen) - Màn hình viền siêu mỏng					
	Hệ điều hành	Windows 11 Pro (Bản quyền) vĩnh viễn - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Bàn phím & Chuột	- Bàn phím cổng USB: Tích hợp 3 cổng USB, gồm 118 Phím, độ dài dây kết nối 1,8m - Chuột cổng USB: Cảm biến 1000 Dpi, độ dài dây kết nối 1,8m (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình LED 24" Full HD - Màn xoay, Viền mỏng (Màu Đen)					
		Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS. Độ sáng: 250 cd/m². Độ tương phản: 1000:1. Tỷ lệ màn hình: 16:9. Góc nhìn: 178/178. Độ phân giải: Full HD (1920 x 1080@60Hz). Hỗ trợ màu: 16.7M.					
	Kích thước	(WxDxH)(cm): 54.0*22.8*51.9					
	Khối lượng	7.3 Kg trọng lượng khởi điểm					
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Chứng nhận và Công bố Hợp Quy QCVN 54:2011; QCVN 65:2013; QCVN 112:2017; QCVN 118:2018/BTTTT; + Màn hình đạt chuẩn hiệu suất năng lượng TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
6	Trường: Mầm non Sen Hồng					59.000.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
6.1	Tủ chiếu gối	- Kích thước: D1600 x S500 x C1250mm - Chất liệu: Bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm phủ PU bóng màu nguyên sinh. Lưng tủ bằng ván MDF 5 mm màu trắng. Kệ tủ 2 cánh mở, ở trong có 1 đợt ngang chia tủ làm 2 tầng. Tủ có bánh xe để dễ dàng di chuyển. - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011, TCVN 5373:2020. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép không chứa chất Tetrachloro phenol (TeCP), Trichloro phenol (TriCP), Formaldehyde (CH₂O) đảm bảo an toàn cho học sinh.	Cái	3	5.500.000	16.500.000	
6.2	Tủ hồ sơ	- Kích thước: Rộng:1500mm x Sâu:450mm x Cao:1700mm - Chất liệu: Sắt sơn tĩnh điện - Màu sắc: Ghi - Tủ có thiết kế nhỏ gọn, tiện lợi. Tủ có 3 cánh cửa mở có khóa riêng biệt, tính bảo mật cao. Mang phong cách hiện đại, giúp văn phòng gọn gàng hơn - Thiết kế tiện lợi với các phần: + Phần 1: 2 Cánh kính, 2 đợt cố định, 2 tay nắm và 01 khóa + Phần 2: 2 Cánh sắt chia làm 02 khoang, có 02 khóa và 02 núm mạ. + Phần 3: Cánh sắt dài, có 01 khóa, 01 tay nắm, bên trong có 4 đợt chia phần tủ làm 5 ngăn nhỏ chứa các mẫu tài liệu khác nhau.	Cái	2	5.000.000	10.000.000	
6.3	Tủ giỏ dép	- Kích thước: Dài 2400 mm – Rộng 350 mm- Cao 1000 mm gồm 20 hộc. - Chất liệu: Bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm phủ PU bóng màu nguyên sinh. Lưng tủ bằng ván MDF 5 mm màu trắng. Mỗi tủ có 2 cái ghép lại có kích thước Dài 1200 mm – Rộng 350 mm- Cao 1000 mm gồm có 2 tầng ngăn giỏ + dép, mỗi tầng 5 hộc, 2 tầng 10 hộc. Tủ gồm 20 hộc gồm ngăn giỏ và ngăn dép cho 20 bé. - Sản phẩm có gỗ đạt TCVN 7753:2007, TCVN	Cái	5	6.500.000	32.500.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		5373:2020, TCVN 11205:2015 - Sản phẩm có gỗ cao su ghép không chứa chất Tetrachloro phenol (TeCP), Trichloro phenol (TriCP), Formaldehyde (CH ₂ O) đảm bảo an toàn cho học sinh.					
7	Trường Mầm non Hương Sen					46.200.000	
7.1	Bàn ghế nhựa cho trẻ (loại bàn đôi+ 2 ghế)	* Bàn Kích thước: D900 x R480 x C500mm Chất liệu: Mặt bàn làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Chân bàn làm bằng sắt vuông 20x20mm kết hợp với sắt hộp 20x40mm dày 1mm. Sắt được làm sạch bề mặt bằng phương pháp khử hoá chất, liên kết bằng mối hàn có khí CO ₂ , sơn tĩnh điện theo công nghệ Châu Âu. Chân bàn có thể gấp gọn được, bốn góc chân bàn có núm bọc bằng nhựa giảm trơn trượt. * Ghế Kích thước: D360 x R350 x C280/520(mm) Chất liệu: Toàn bộ ghế được làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Đúc liền khối, xếp chồng lên nhau được. Chiều cao từ mặt đất lên mặt ghế ngồi cao 280mm, chiều cao từ mặt đất lên đến lưng tựa là 520mm. Sản phẩm bàn ghế đạt tiêu chuẩn TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011.	Bộ	60	770.000	46.200.000	
8	Trường Mầm non Hạnh Thông Tây					401.000.000	
8.1	Smart Tivi 55 inch		Cái	7	15.000.000	105.000.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		Thông số kỹ thuật • Kích cỡ màn hình: 55-Inch • Loại LED: LED light-emitting diodes • Độ sáng: 400 cd/m² • Độ tương phản: 10.000:1 • Độ phân giải: 4K (3840 x 2160) • Tỷ lệ trình chiếu: 16:9 • Màu sắc hiển thị: 16,7 triệu màu • Khoảng cách xem tốt nhất: 4.1 – 5.0m • Góc nhìn: 178°/178° • Chế độ quét: progressive scan • Tiêu chuẩn: PAL/NTSC • Kính cường lực màn hình: 3mm • Tuổi thọ: 65.000 giờ • Hệ điều hành: Android 12 - CPU: A55*4 - RAM: 2GB - ROM: 32 GB • Cổng kết nối In/Out: HDMI 2.2 * 3, USB 2.0 * 2, RJ45 * 1, T2 interface * 1, AV In * 2, Audio (L/R) * 4, RF * 1, Coaxial Out * 1, Headphone * 1 • Loa: 20W * 2 • Kết nối mạng: Ethernet / Wifi • Hỗ trợ kết nối Bluetooth • Trình phát USB:					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		+ USB hỗ trợ các định dạng video: hỗ trợ giải mã âm thanh và video 1080p chính thống, hỗ trợ MP4, 3 gp, AVI, MPG, RM, RMVB, MOV, MKV, MPEG. + Định dạng âm thanh hỗ trợ USB: MP3, WMA, AAC + Hỗ trợ các định dạng hình ảnh USB: JPG, JPEG, PNG, BMP • Ngôn ngữ: tiếng anh / tây ban nha / bồ đào nha / ả rập / thổ nhĩ kỳ / tiếng việt • Màu sắc: màu đen • Vật liệu màn hình: plastic, mặt lưng bằng kim loại • Môi trường: - Nguồn điện: AC 110V ~ 220V, 50/60Hz- Công suất: ≤ 108W- Công suất chờ: ≤ 0.5W- Độ ẩm tương đối: ≤ 80%. - Nhiệt độ lưu trữ: -10°C ~ 60°C - Nhiệt độ hoạt động: 0°C ~ 40°C- Kích thước (mm): 1280*765*112 (±5mm) - Trọng lượng: ~16Kg - Đặc điểm nổi bật • Hệ điều hành Android 12 tiên tiến, tích hợp nhiều phần mềm hữu ích: phần mềm học trực tuyến/ họp trực tuyến Zoom, Google Meet; Tích hợp các phần mềm xem video / duyệt web: youtube, chrome ... • Hỗ trợ tính năng tìm kiếm giọng nói • Tích hợp CH Play cho phép tải vô vàn ứng dụng từ kho Android					
		• Kích thước màn hình lớn phù hợp với những không gian rộng như phòng học. Đồng thời còn tích hợp nhiều ứng dụng giải trí đa dạng như: YouTube, Netflix, Broswer...phục vụ giáo viên và học sinh • Âm thanh nổi, hiệu ứng âm thanh vòm, cân bằng âm thanh • Bộ lọc 3D, hẹn giờ tắt/mở, điều khiển từ xa thông minh • Bốn chế độ điều khiển từ thiết bị di động cho SmartTV: Điều khiển bằng nút bấm, điều khiển bằng Touchpad, Điều khiển bằng chuột, Điều khiển bằng					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		chuột bay AirMouse • Tính năng Mirror, cho phép trình chiếu màn hình từ thiết bị di động lên màn hình SmartTV • Tương tác, ghi chú màn hình thông qua các thiết bị di động Android • Phần mềm Zoom, Google Meet, Zalo,... thích hợp cho việc giảng dạy, học tập, họp trực tuyến • Mở rộng tích hợp phần mềm ghi chú, bảng trắng, viết, vẽ trực tiếp lên màn hình nếu kết hợp với khung tương tác (biến SmartTV thành màn hình tương tác) • Tích hợp DVB-T2 giáo viên và học sinh có thể xem hơn 60 kênh truyền hình kỹ thuật số miễn phí với chất lượng hình ảnh cao, rõ nét chuẩn HD, không bị nhiễu tín hiệu... • Hỗ trợ H.264, VP 6, WMV, AVS, MPEG4 và các định dạng video khác Giải mã 1080p, Youtube và video trực tuyến khác ATV: 48,25MHz ~ 863, 25MHz 99CH DTV (DTMB): VHF (52,5MHz ~ 219MHz) UHF (474MHz ~ 866MHz) 400CH • Hỗ trợ định dạng MP3, WMA, WAV, APE, FLAC, AAC, OGG, M4A, 3GPP • Hỗ trợ duyệt định dạng ảnh JPG, BMP, PNG và các định dạng ảnh khác - Sản phẩm được sản xuất và bảo hành bởi Nhà sản xuất có hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO9001:2015					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		Phần mềm quản trị học tập tích hợp công cụ soạn giảng tương tác (có giấy chứng nhận đăng ký bản quyền) (1 tài khoản có giá trị bản quyền trong 1 năm) • Quản lý chương trình giảng dạy, xây dựng kho dữ liệu dùng chung, hệ thống các bài học tương tác, • Giúp giáo viên tạo các bài giảng tương tác ngay tại lớp học • Hệ thống sẽ mở rộng không ngừng theo thời gian, tài nguyên sẽ ngày càng phong phú đa dạng đáp ứng được bất cứ yêu cầu của các giáo viên về nền tảng soạn giáo án hay tài nguyên nội dung tất cả các môn học khác nhau • Chức năng dành riêng cho giáo viên: 4 module chức năng chính bao gồm: a. Quản lý học sinh b. Quản lý danh sách khóa học - Khóa học của lớp - Khóa học của trường - Khóa học được chia sẻ của cộng đồng giáo viên					
		• Giáo viên có thể đăng ký tài khoản và đăng nhập theo mã định danh của Sở giáo dục. Mã định danh được cấp mới duy nhất 1 lần và được sử dụng xuyên suốt trong quá trình giảng dạy • Giáo viên cập nhật thông tin tài khoản: môn dạy, số điện thoại, thông tin cá nhân • Giáo viên nhấp mục Tạo bài giảng tương tác >>> chọn lớp >>> chọn môn >>> chọn chương >>> chọn chuyên đề (tất cả thông tin lớp; môn; chương; chuyên đề theo yêu cầu • Giáo viên chọn upload file video hoặc dán link video có sẵn trên youtube >>> lưu sau đó Giáo viên tạo bài tập tương tác trên video vừa upload với nhiều mô hình câu hỏi và cài đặt các chế độ phù hợp như: sau khi học sinh xem hết video thuộc phần 1 >>> học sinh phải trả lời đúng từ 50% trở lên nhóm các câu hỏi mới được học tiếp phần 2, ngược lại học sinh phải học lại phần 1 và tiếp tục làm bài tập cho đến khi trả lời đủ số điểm quy định tối thiểu để vượt qua.					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		Các định dạng bài tập cơ bản giáo viên có thể xây dựng: • Hệ thống xây dựng với công nghệ hiện đại, giúp giáo viên tạo được 52 Công cụ bài tập tương tác khác nhau, đáp ứng hầu hết các mô hình giảng dạy và luyện tập, phù hợp với mọi độ tuổi. • Công cụ bài tập thông dụng: Video tương tác; Slide tương tác; Game nối các chữ cái; Game ô chữ kỳ diệu; Game trí nhớ; Game nối hình ảnh; Game kéo thả nội dung; Tạo bài kiểm tra đánh giá • Công cụ bài tập nâng cao: Những điểm truy cập hình ảnh; Accordion; Thẻ hội thoại; Công cụ tài liệu; Câu đố (Bộ câu hỏi); Thanh trượt hình ảnh; Bộ nhúng khung nội tuyến; Audio; Mốc thời gian; Nói bộ từ; Tìm nhiều điểm phát sáng; Nói các từ; Tìm điểm phát sáng; Sắp xếp theo trình tự hình ảnh; Vị trí kết hợp hình ảnh; Máy ghi âm; Agamoto (trộn hình ảnh); Chính tả; Đoán câu trả lời; Ảnh ghép; kịch bản phân nhánh; Câu đố về tính cách; Bảng câu hỏi; Chuyển tham quan ảo; Lựa chọn hình ảnh; Cornells Notes; AR Scavenger; Structure Strip; Twitter User Feed; Trắc nghiệm chọn câu trả lời đúng nhất; Những thẻ ghi chú; Tạo danh sách bài tập với nhiều dạng tương tác					
8.2	Máy vi tính để bàn		Bộ	20	14.800.000	296.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel Core™ i3-12100 (3.30 GHz Up To 4.30 GHz, 4 Nhân 8 Luồng, 12MB Cache, Socket 1700, Alder Lake)					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Bộ mạch chủ	Có tích hợp card đồ họa, card mạng, âm thanh và đầy đủ các cổng giao tiếp USB, Máy in, LAN, Audio: Chipset Intel H610 Express LGA1700 (cùng thương hiệu đồng bộ với thân máy) Cổng kết nối: - Cổng kết nối trước: 1 x Headphone; 1 x MIC in; 2 x USB 3.0 Type-A - Cổng kết nối sau: 1 x cổng PS/2, 1 x D-Sub Port, 1 x DVI-D port, 1 x HDMI port, 1 x Display port, 1 x COM port, 1 x USB 3.0 port Type A, 1 x USB 3.0 port Type C, 2 x USB 2.0 port(s) Type-A; 3 x Audio Jacks; 1x RJ45 Gigabit Ethernet. - Khe cắm mở rộng: 3 x PCIe 4.0/3.0 x16 slot, 1 x M.2 connector for storage, 6 x DIMM DDR4 U-DIMM slot, 1 x PCI slot. - Serial ATA: 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports					
	Card đồ họa	Intel® UHD Intergrated Graphics					
	Âm thanh	High Defnition Channel Audio					
	Tính năng tích hợp:	- Công cụ chuẩn đoán PC tích hợp - Chức năng khôi phục dữ liệu thông qua một phím bất kỳ - Chức năng khóa cổng USB qua BIOS & ứng dụng bảo mật tích hợp trên máy - Chức năng quản trị (sao lưu và khôi phục dữ liệu, khóa cổng USB, khóa thay đổi thiết lập hệ thống, xóa file vĩnh viễn, tạo logo boot tùy chỉnh) - Chức năng hỗ trợ, kiểm tra tình trạng thiết bị, đề xuất sửa lỗi thông minh, cập nhật hệ thống tự động, kết nối với điện thoại - Chức năng khởi động AI: Hỗ trợ người sử dụng để khởi động lại hệ thống bằng cách chọn thiết bị khởi động từ menu khởi động thuận tiện (HDD, DVD ROM, or USB) - Chức năng Sync UP: Hỗ trợ người sử dụng tải dữ liệu từ các thiết bị di động đến máy tính					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		- Khuyến khích sử dụng hệ thống quản lý dựa trên web cho phép người quản trị hệ thống quản lý hiệu quả máy tính từ cùng một máy chủ, hoặc quản trị từ xa (sử dụng một trình duyệt web)					
	Bộ nhớ	8GB DDR4 U-DIMM					
	Ổ cứng	240GB SSD					
	Thùng máy và nguồn	mATX với bộ nguồn 550W (cùng thương hiệu đồng bộ với thân máy)					
	Bàn phím	Preferred Pro USB Keyboard, 104-key, black (cùng thương hiệu đồng bộ với thân máy)					
	Chuột	Enhanced Optical USB Mouse, black (cùng thương hiệu đồng bộ với thân máy)					
	Hệ điều hành	Hệ điều hành 11 Pro bản quyền vĩnh viễn - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Màn hình	LED 24.5" Widescreen, Độ phân giải Full HD, tích hợp công nghệ chống chói và lọc ánh sáng xanh					
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu Sản xuất trên dây chuyền công nghiệp (ISO 9001:2015; ISO 27001:2013; QCVN 118:2018)					
	Bảo hành	24 tháng					
9	Trường Mầm non Hoa Phượng Đỏ					180.750.000	
9.1	Bàn ghế nhựa cho trẻ (loại bàn đôi + 2 ghế)	* Bàn - Kích thước: D900 x R480 x C460/480/500mm - Chất liệu: Mặt bàn làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Chân bàn làm bằng sắt vuông 20x20mm kết hợp với sắt hộp 20x40mm dày 1mm. Sắt được làm sạch bề mặt bằng phương pháp khử hoá chất, liên kết bằng mối hàn có khí CO2, sơn tĩnh điện theo công nghệ Châu Âu. Chân bàn có thể	Bộ	65	770.000	50.050.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		gấp gọn được, bốn góc chân bàn có núm bọc bằng nhựa giảm trơn trượt. * Ghế: Kích thước: D510 x R350 x C260/280(mm) - Chất liệu: Toàn bộ ghế được làm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp, không cong vênh. Đúc liền khối, xếp chồng lên nhau được. Chiều cao từ mặt đất lên mặt ghế ngồi cao 260/280mm, chiều cao từ mặt đất lên đến lưng tựa là 500/510mm. - Sản phẩm bàn ghế đạt tiêu chuẩn TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011.					
9.2	Máy vi tính để bàn		Bộ	5	15.000.000	75.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i3-12100 Processor					
		3.3 GHz (up to 4.3 GHz), 12MB Cache, 4 Core 8 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® B660 Chipset (Đồng bộ cùng thương hiệu máy tính)					
	Cổng kết nối (I/O)	+ Support for 12th/13th/14th Generation Intel Core™ i9/ i7/ i5/ i3 processors and Intel Pentium processors/ Intel Celeron processors in the LGA1700 package + Bộ nhớ mở rộng: Supports Dual Channel DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200/ 3600 Non-ECC2 x DDR4 DIMM Memory Slot, Max. Supports up to 64GB Memory+ Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 4.0 x1 Slot, 1 x PCIe x 1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 4 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/ Mouse, 1 x VGA (D-Sub), 2 x HDMI, 1 x DisplayPort, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 2 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 Wi-Fi & Bluetooth, 2 x USB 3.0, 2 x USB 2.0, 1 x COM, 1 x Front Panel Audio, 1 x System Panel (Power, Led), 2 x System Fan 4 Pin, 1 x System Fan 3 Pin, Đèn chẩn đoán lỗi, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 Bus 2666Mhz					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 512GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời, on board					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	– Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình 24" IPS LED - công nghệ Less Blue Light					
		Màn hình 24" IPS LED, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m². Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Hệ điều hành	Windows 11 Pro Education (Bản quyền) - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Chất lượng	Máy tính thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
9.3	Đồ chơi liên hoàn ngoài trời	- Kích thước: Dài 8200 x R1100 x C1000 mm - Chất liệu: Sản phẩm bằng nhựa PP nguyên sinh cao cấp kết hợp trụ sắt tĩnh điện chống rỉ sét, phù hợp thời tiết mưa nắng ngoài trời, kết hợp với nhựa cao cấp, có thể tháo ráp. Mẫu trò chơi liên hoàn được thiết kế nhiều công năng vượt chướng ngại vật và nhiều thử thách độ khó cho bé: bao gồm: 1 bộ đi thăng bằng dao động trụ tròn, 1 bộ đi thăng bằng dao động trụ dài, 1 thang leo hình chóp khung sắt kết hợp với các thanh nhựa tròn để bé tập leo trèo và 3 sân nghỉ. Cổng chui ở hai đầu mỗi bộ vận động được tạo hình chú cua với hai chiếc càng to cùng đôi mắt ngộ nghĩnh đáng yêu. Sản phẩm đạt tiêu chuẩn TCVN 6238-4A:2020, TCVN 6238-1:2017, TCVN 6238-3:2011	Bộ	1	55.700.000	55.700.000	
II	KHỐI TIỂU HỌC						
10	Trường Tiểu học Kim Đồng					458.550.000	
10.1	Bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài 1200xRộng 400xCao 690mm Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, học bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày ≥ 1,5mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng	bộ	50	1.771.000	88.550.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, Kích thước D1200xR280xC420mm. Mặt ghế làm bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân ghế bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âmABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 (hoặc tương đương) về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$.					
10.2	Máy vi tính để bàn (Phòng máy tính)		bộ	25	14.800.000	370.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i3-12100 Processor					
		3.3 GHz (up to 4.3 GHz), 12MB Cache, 4 Core 8 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 512GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời, on board					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	– Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Màn hình	Màn hình IPS LED 24 inch - công nghệ Less Blue Light					
		Màn hình IPS LED 24 inch, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m ² . Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Hệ điều hành	Windows 11 Pro Education (Bản quyền) - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Chất lượng	Máy tính thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
11	Trường Tiểu học Chi Lăng					88.550.000	
11.1	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước (DxRxC): (1.200 x 500x 690)mm. Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộp bàn bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày 1.2mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện.	Bộ	50	1.771.000	88.550.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa để tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà. * Ghế: - Kích thước (DxRxC): (330 x 340 x 420)mm Quy cách, vật liệu ghế: Mặt ghế, tựa ghế làm bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU loại bóng sáng 2 mặt và các cạnh. Liên kết với chân và tựa bằng các ốc vít. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, phần tựa lưng vuông 16mm, dày 1,2mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường khí CO2 và được sơn tĩnh điện. Chân có gắn 4 đế nhựa để tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà. Chân bàn ghế phải là nhựa ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 (hoặc tương đương) về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$.					
12	Trường Tiểu học An hội					533.000.000	
12.1	Máy vi tính để bàn (giáo viên)		Bộ	1	15.000.000	15.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i5-12400 Processor					
		2.5 GHz (up to 4.4 GHz), 18MB Cache, 6 Core 12 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset (JW)					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Cổng kết nối (I/O)	- Supports 12th Gen Intel® Core™ i7/Core™ i5/Core™ i3/Pentium®/Celeron® Processors for LGA1700 Socket - Bộ nhớ mở rộng: 2 x SO-DIMM, Max. 64GB, DDR4 3200/2933/2666 MHz - Cổng kết nối phía sau: 1 x HDMI™, 1 x COM, 2 x USB 3.2 Gen 1, 2 x USB 3.2 Gen 2, 2 x USB 2.0, 1 x USB Type-C, 1 x LAN (RJ45), 1 x Line-out, 1 x Mic, Power DC Jack - Khe cắm mở rộng: 1 x M.2 (WIFI/BT/CNVI), 1 x M.2 (SATA/NVME) - Khe mở rộng di động 2.5" SSD - Cổng kết nối bên trong: 2 x Sata 6Gb/s, 2 x USB 2.0, 1 x LVDS, 1 x F-AUDIO					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 SO-DIMM2666					
	Ổ cứng (SSD)	SSD 256GB					
	Ổ cứng (HDD)	Không HDD					
	Kết nối mạng	Realtek® 8111H					
	Kết nối không dây (Wifi)	WiFi 802.11 B/G/N/AC Agreement, support 1000M					
	Bluetooth	Bluetooth® 5.0					
	Loa	Loa 2.0 - công suất 6W (2x3W)					
	Webcam	Camera 3.1M pixel (with Mic)					
	Ổ quang	Không					
	Cạc đồ họa	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc âm thanh (Onboard)	Realtek® ALC897					
	Nguồn	200-240V AC/50-60Hz, Adapter 19V/150W					
	Phụ kiện	Cáp nguồn/ Adapter/ Sách hướng dẫn Tiếng Việt					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Chất liệu vỏ-Kiểu dáng	Nhựa và kim loại (Đen) - Màn hình viền siêu mỏng					
	Bàn phím & Chuột	- Bàn phím công USB: Tích hợp 3 cổng USB, gồm 118 Phím, độ dài dây kết nối 1,8m - Chuột công USB: Cảm biến 1000 Dpi, độ dài dây kết nối 1,8m (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình LED 24" Full HD - Màn xoay, Viền mỏng (Màu Đen)					
		Màn hình LED 24" Full HD, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS. Độ sáng: 250 cd/m². Độ tương phản: 1000:1. Tỷ lệ màn hình: 16:9. Góc nhìn: 178/178. Độ phân giải: Full HD (1920 x 1080@60Hz). Hỗ trợ màu: 16.7M.					
	Kích thước	(WxDxH)(cm): 54.0*22.8*51.9					
	Khối lượng	7.3 Kg trọng lượng khởi điểm					
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Chứng nhận và Công bố Hợp Quy QCVN 54:2011; QCVN 65:2013; QCVN 112:2017; QCVN 118:2018/BTTTT; + Màn hình đạt chuẩn hiệu suất năng lượng TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
12.2	Máy vi tính để bàn (phòng vi tính)		Bộ	35	14.800.000	518.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i3-12100 Processor					
		3.3 GHz (up to 4.3 GHz), 12MB Cache, 4 Core 8 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 512GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời, on board					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	– Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình IPS LED 24 inch - công nghệ Less Blue Light					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		Màn hình IPS LED 24 inch, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m². Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Hệ điều hành	Windows 11 Pro Education (Bản quyền) - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Chất lượng	Máy tính thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
13	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn					468.750.000	
13.1	Máy vi tính để bàn (Phòng vi tính)		bộ	20	14.800.000	296.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i3-12100 Processor					
		3.3 GHz (up to 4.3 GHz), 12MB Cache, 4 Core 8 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 512GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời, on board					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	– Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình IPS LED 24 inch - công nghệ Less Blue Light					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		Màn hình IPS LED 24 inch, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m². Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Hệ điều hành	Windows 11 Pro Education (Bản quyền) - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Chất lượng	Máy tính thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
13.2	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi	* Bàn: - Kích thước (DxRxC): (1.200 x 500x 690) mm. Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộc bàn bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày 1,2mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa để tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà.	Cái	50	1.771.000	88.550.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		* Ghế: - Kích thước (DxRxC): (330 x 340 x 420)mm Quy cách, vật liệu ghế: Mặt ghế, tựa ghế làm bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU loại bóng sáng 2 mặt và các cạnh. Liên kết với chân và tựa bằng các ốc vít. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, phần tựa lưng vuông 16mm, dày 1,2mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường khí CO2 và được sơn tĩnh điện. Chân có gắn 4 đế nhựa để tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà. Chân bàn ghế phải là nhựa ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 (hoặc tương đương) về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$					
13.3	Tủ sách thư viện	- Kích thước: 2600 x 400 x 3500 mm - Chất liệu: Tủ làm bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm phủ PU bóng cao cấp màu nguyên sinh, lưng tủ làm bằng ván MDF màu trắng dày 5mm, cánh cửa tủ bằng kính lùa dày 5 ly. Mẫu mã làm theo yêu cầu. Sản phẩm ván có gỗ đạt TCVN 7753:2007, TCVN 5373:2020, TCVN 11205:2015	cái	2	20.500.000	41.000.000	
13.4	Tủ sách thư viện	- Kích thước: 1300 x 400 x 2400 mm - Chất liệu: Tủ làm bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm phủ PU bóng cao cấp màu nguyên sinh, lưng tủ làm bằng ván MDF màu trắng dày 5mm, cánh cửa tủ bằng kính lùa dày 5 ly. Mẫu mã làm theo yêu cầu. Sản phẩm ván có gỗ đạt TCVN 7753:2007, TCVN 5373:2020, TCVN 11205:2015	cái	4	10.800.000	43.200.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
14	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ					473.100.000	
14.1	Bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài 1200xRộng 400xCao 690mm Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộc bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: - Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, Kích thước D1200xR280xC420mm. Mặt ghế làm bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân ghế bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âmABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 (hoặc tương đương) về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$.	Bộ	100	1.771.000	177.100.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
14.2	Máy vi tính để bàn (Phòng vi tính)		Bộ	20	14.800.000	296.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i3-12100 Processor					
		3.3 GHz (up to 4.3 GHz), 12MB Cache, 4 Core 8 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 512GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời, on board					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	– Nguồn ATX550W:					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		+ Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình IPS LED 24 inch - công nghệ Less Blue Light					
		Màn hình IPS LED 24 inch, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m ² . Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Hệ điều hành	Windows 11 Pro Education (Bản quyền) - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Chất lượng	Máy tính thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
15	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai					148.000.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
15.1	Máy vi tính để bàn (phòng vi tính)		Bộ	10	14.800.000	148.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel Core™ i3-12100 (3.30 GHz Up To 4.30 GHz, 4 Nhân 8 Luồng, 12MB Cache, Socket 1700, Alder Lake)					
	Bộ mạch chủ	Có tích hợp card đồ họa, card mạng, âm thanh và đầy đủ các cổng giao tiếp USB, Máy in, LAN, Audio: - Chipset Intel H610 Express LGA1700 (cùng thương hiệu đồng bộ với thân máy) Cổng kết nối: - Cổng kết nối trước: 1 x Headphone; 1 x MIC in; 2 x USB 3.0 Type-A - Cổng kết nối sau: 1 x cổng PS/2, 1 x D-Sub Port, 1 x DVI-D port, 1 x HDMI port, 1 x Display port, 1 x COM port, 1 x USB 3.0 port Type A, 1 x USB 3.0 port Type C, 2 x USB 2.0 port(s) Type-A; 3 x Audio Jacks; 1x RJ45 Gigabit Ethernet. - Khe cắm mở rộng: 3 x PCIe 4.0/3.0 x16 slot, 1 x M.2 connector for storage, 6 x DIMM DDR4 U-DIMM slot, 1 x PCI slot. - Serial ATA: 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports					
	Card đồ họa	Intel® UHD Intergrated Graphics					
	Âm thanh	High Definition Channel Audio					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Tính năng tích hợp:	- Công cụ chuẩn đoán PC tích hợp - Chức năng khôi phục dữ liệu thông qua một phím bất kỳ - Chức năng khóa cổng USB qua BIOS & ứng dụng bảo mật tích hợp trên máy - Chức năng quản trị (sao lưu và khôi phục dữ liệu, khóa cổng USB, khóa thay đổi thiết lập hệ thống, xóa file vĩnh viễn, tạo logo boot tùy chỉnh) - Chức năng hỗ trợ, kiểm tra tình trạng thiết bị, đề xuất sửa lỗi thông minh, cập nhật hệ thống tự động, kết nối với điện thoại- Chức năng khởi động AI: Hỗ trợ người sử dụng để khởi động lại hệ thống bằng cách chọn thiết bị khởi động từ menu khởi động thuận tiện (HDD, DVD ROM, or USB) - Chức năng Sync UP: Hỗ trợ người sử dụng tải dữ liệu từ các thiết bị di động đến máy tính - Khuyến khích sử dụng hệ thống quản lý dựa trên web cho phép người quản trị hệ thống quản lý hiệu quả máy tính từ cùng một máy chủ, hoặc quản trị từ xa (sử dụng một trình duyệt web)					
	Bộ nhớ	8GB DDR4 U-DIMM					
	Ổ cứng	240GB SSD					
	Thùng máy và nguồn	mATX với bộ nguồn 550W (cùng thương hiệu đồng bộ với thân máy)					
	Bàn phím	Preferred Pro USB Keyboard, 104-key, black (cùng thương hiệu đồng bộ với thân máy)					
	Chuột	Enhanced Optical USB Mouse, black (cùng thương hiệu đồng bộ với thân máy)					
	Hệ điều hành	Hệ điều hành 11 Pro bản quyền vĩnh viễn - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Màn hình	LED 24.5" Widescreen, Độ phân giải Full HD, tích hợp công nghệ chống chói và lọc ánh sáng xanh					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu Sản xuất trên dây chuyền công nghiệp (ISO 9001:2015; ISO 27001:2013; QCVN 118:2018)					
	Bảo hành	24 tháng					
16	Trường Tiểu học Hanh Thông					177.100.000	
16.1	Bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài 1200xRộng 400xCao 690mm Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộp bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: - Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, Kích thước D1200xR280xC420mm. Mặt ghế làm bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân ghế bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âmABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN	bộ	100	1.771.000	177.100.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 (hoặc tương đương) về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$.					
17	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn					419.100.000	
17.1	Bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài 1200xRộng 400xCao 690mm. Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, học bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5\text{mm}$. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc dễ cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, - Kích thước D1200xR280xC420mm. Mặt ghế làm bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân ghế bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5\text{mm}$. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âmABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng.- Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015.- Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt	Bộ	100	1.771.000	177.100.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 (hoặc tương đương) về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$.					
17.2	Tủ đựng hồ sơ giáo viên và đồ dùng học sinh	- Kích thước: 1120x300x2000mm - Chất liệu: Toàn bộ bằng gỗ xoan đào phủ Veener dày 18mm - Tủ được làm bằng 02 cánh cửa lùa, được chạy chỉ ốp cạnh viền. Tủ chia làm 03 phần gồm phần dưới cùng và phần giữa được chia thành 2 tầng 4 ngăn to nhỏ (kích thước phù hợp dùng để chiếu gối). Phần trên cùng được chia 4 học tủ nhỏ cánh mở để đựng hồ sơ. Làm mẫu theo yêu cầu. - Sản phẩm đạt chất lượng TCVN 5373:2020.	cái	20	12.100.000	242.000.000	
18	Trường Tiểu học Trần Quang Khải					88.550.000	
18.1	Bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài 1200xRộng 400xCao 690mm. Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, học bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5\text{mm}$. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: - Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, - Kích thước D1200xR280xC420mm. Mặt ghế làm bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm,	Bộ	50	1.771.000	88.550.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		chân ghế bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq$ 1,5mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq$ 80μm. Tiêu chuẩn ASTM D2794 (hoặc tương đương) về khả năng chịu va đập $\geq$ 50 kg/cm.					
19	Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão					222.000.000	
19.1	Máy vi tính để bàn (phòng vi tính)		bộ	15	14.800.000	222.000.000	
	Bộ xử lý (CPU)	Intel® Core™ i3 12100 Processor (3.30Ghz Max Turbo 4.30GHz/12MB Intel® Smart Cache/4C/8T)					
	Đồ họa (Graphics)	Intel® UHD Intergrated Graphics 730					
	Bộ nhớ (RAM)	1 x 8GB DDR4 bus 2666Mhz					
	Lưu trữ (Storage)	1 x SSD 256GB					
	Màn hình LED (Monitor)	Nguồn cấp điện: 100-240V Kích thước màn hình $\geq$ 24.5 Inch Độ phân giải $\geq$ 1920x1080 Kết nối: VGA hoặc HDMI					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Bộ mạch chủ (Mainboard)	Có tích hợp card đồ họa, card mạng, âm thanh và đầy đủ các cổng giao tiếp USB, Máy in, LAN, Audio: - Cổng giao tiếp: 1 x cổng PS/2; 1 x Parallel connector; 1xVGA port; 1xHDMI port; 1xDVI-D port; 1xDisplay port; 3 x USB 3.2 port(s) type A; 1 x USB 3.2 port type C; 2 x USB 2.0 port(s); 6 x USB 2.0 (6 port at midboard via 3 x USB connector); 1 x RJ-45 port; 3 x audio jacks; 1 x M.2 connector for storage; 1 x SPDIF out connector; 1 x Chassis intrusion header; 1 x TPM header. - Khe cắm: 1 x PCIe 4.0x16 slot, 6 x DIMM DDR4 U-DIMM slot, 1 x PCI slot, 2 x PCIe 3.0x16 slot - Chipset: Chipset Intel® H610 Express Intel® Socket LGA1700 S/p Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® processors - Serial ATA: 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports - Cổng COM: 1 x COM port; 1 x COM connector; - Cổng âm thanh: 1 x Headphone; 1 x MIC in					
	Kích thước (Form factor) Nguồn (Power supply)	Small Form Factor (SFF) 220-240V, PSU 550W, dây nguồn phù hợp					
	Tính năng	- Có nút recovery giúp người dùng khôi phục hệ thống ngay khi hệ điều hành gặp sự cố. - Hiển thị và theo dõi thông tin hệ thống theo thời gian thực như CPU, Mainboard, RAM, xung CPU, tốc độ Fan .. Thiết lập tốc độ quạt, tạo cảnh báo khi nhiệt độ quá cao của hệ thống. - Quản lý bảo trì máy tính từ xa : Cập nhật BIOS trong thời gian thực; Giám sát tình trạng nhiệt độ, điện năng; Điều khiển các chế độ đánh thức/ tắt/ khởi động lại/ ngủ đông. - Bảo mật: Kích hoạt/vô hiệu hóa cổng USB. - LANGuard: Bảo vệ chống đột biến điện mạng LAN, sét đánh và phóng tĩnh điện!					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		- Chế độ POWER LED hỗ trợ trên mainboard đèn báo hiệu lỗi tích hợp sẵn BÊN NGOÀI máy tính chỉ rõ nguồn gốc của sự cố hoạt động của CPU / VGA / BOOT / Memory mỗi lần khởi động hệ thống (không cần sử dụng bản tra cứu lỗi), qua đó tiết kiệm được thời gian xác định lỗi để khắc phục sự cố dễ dàng hơn.					
	Phụ kiện (Accessories)	Bàn phím: Cổng USB Standard Chuột: Cổng USB Optical Scroll					
	Hệ điều hành (Operating System)	Microsoft - Windows Pro 11 bản quyền vĩnh viễn - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu Sản xuất trên dây chuyền công nghiệp (ISO 9001:2015; ISO 27001:2013; QCVN 118:2018)					
	Bảo hành	24 tháng					
20	Trường Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền					254.900.000	
20.1	Máy vi tính để bàn (Phòng vi tính)		Bộ	13	14.800.000	192.400.000	
	Bộ xử lý (CPU)	Intel® Core™ i3 12100 Processor (3.30Ghz Max Turbo 4.30GHz/12MB Intel® Smart Cache/4C/8T)					
	Đồ họa (Graphics)	Intel® UHD Intergrated Graphics 730					
	Bộ nhớ (RAM)	1 x 8GB DDR4 bus 2666Mhz					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Lưu trữ (Storage)	1 x SSD 256GB					
	Màn hình LED (Monitor)	Nguồn cấp điện: 100-240V Kích thước màn hình >= 24.5 Inch Độ phân giải >= 1920x1080 Kết nối: VGA hoặc HDMI					
	Bộ mạch chủ (Mainboard)	Có tích hợp card đồ họa, card mạng, âm thanh và đầy đủ các cổng giao tiếp USB, Máy in, LAN, Audio: - Cổng giao tiếp: 1 x cổng PS/2; 1 x Parallel connector; 1xVGA port; 1xHDMI port; 1xDVI-D port; 1xDisplay port; 3 x USB 3.2 port(s) type A; 1 x USB 3.2 port type C; 2 x USB 2.0 port(s); 6 x USB 2.0 (6 port at midboard via 3 x USB connector); 1 x RJ-45 port; 3 x audio jacks; 1 x M.2 connector for storage; 1 x SPDIF out connector; 1 x Chassis intrusion header; 1 x TPM header. - Khe cắm: 1 x PCIe 4.0x16 slot, 6 x DIMM DDR4 U-DIMM slot, 1 x PCI slot, 2 x PCIe 3.0x16 slot - Chipset: Chipset Intel® H610 Express Intel® Socket LGA1700 S/p Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® processors, - Serial ATA: 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports - Cổng COM: 1 x COM port; 1 x COM connector; - Cổng âm thanh: 1 x Headphone; 1 x MIC in					
	Kích thước (Form factor) Nguồn (Power supply)	Small Form Factor (SFF) 220-240V, PSU 550W, dây nguồn phù hợp					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Tính năng	- Có nút recovery giúp người dùng khôi phục hệ thống ngay khi hệ điều hành gặp sự cố. - Hiện thị và theo dõi thông tin hệ thống theo thời gian thực như CPU, Mainboard, RAM, xung CPU, tốc độ Fan .. Thiết lập tốc độ quạt, tạo cảnh báo khi nhiệt độ quá cao của hệ thống. - Quản lý bảo trì máy tính từ xa : Cập nhật BIOS trong thời gian thực; Giám sát tình trạng nhiệt độ, điện năng; Điều khiển các chế độ đánh thức/ tắt/ khởi động lại/ ngủ đông.- Bảo mật: Kích hoạt/vô hiệu hóa cổng USB.- LANGuard: Bảo vệ chống đột biến điện mạng LAN, sét đánh và phóng tĩnh điện! - Chế độ POWER LED hỗ trợ trên mainboard đèn báo hiệu lỗi tích hợp sẵn BÊN NGOÀI máy tính chỉ rõ nguồn gốc của sự cố hoạt động của CPU / VGA / BOOT / Memory mỗi lần khởi động hệ thống (không cần sử dụng bản tra cứu lỗi), qua đó tiết kiệm được thời gian xác định lỗi để khắc phục sự cố dễ dàng hơn.					
	Phụ kiện (Accessories)	Bàn phím: Cổng USB Standard Chuột: Cổng USB Optical Scroll					
	Hệ điều hành (Operating System)	Microsoft - Windows Pro 11 bản quyền vĩnh viễn - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu Sản xuất trên dây chuyền công nghiệp (ISO 9001:2015; ISO 27001:2013; QCVN 118:2018)					
	Bảo hành	24 tháng					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
20.2	Bàn ghế để máy tính 2 chỗ ngồi (bàn đôi, 02 ghế đơn)	* Bàn: - Kích thước: (DxRxC): (1.200x500x690)mm - Quy cách, vật liệu: Toàn bộ bằng gỗ cao su ghép loại AA dày 18mm đã qua tẩm sấy, sơn phủ PU 3 lớp, mặt bàn có 2 lỗ luồn dây và nắp lỗ bằng nhựa hình tam giác có thể xoay tròn, chia làm 2 bàn phím, có 2 đế rời để CPU. Chân bàn có núm nhựa tăng chỉnh được chiều cao, đảm bảo cân bằng trên nhiều loại sàn. Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015, TCVN 5373:2020. * Ghế: - Rộng 440 x Sâu 510 x Cao 810 mm - Khung ghế bằng ống thép phi 19 sơn tĩnh điện, mặt ngồi và tựa lưng bọc nệm - 01 bộ gồm: 01 bàn đôi + 2 ghế đơn	Bộ	25	2.500.000	62.500.000	
21	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu					384.550.000	
21.1	Máy vi tính để bàn (Phòng vi tính)		Bộ	20	14.800.000	296.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i3-12100 Processor					
		3.3 GHz (up to 4.3 GHz), 12MB Cache, 4 Core 8 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		(M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 512GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời, on board					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	– Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình IPS LED 24 inch - CN Less Blue Light					
		Màn hình IPS LED 24 inch, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m ² . Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Hệ điều hành	Windows 11 Pro Education (Bản quyền) - Có tài liệu chứng minh bản quyền Windows được cung cấp từ chính hãng Microsoft					
	Chất lượng	Máy tính thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
21.2	Bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài 1200xRộng 400xCao 690mm - Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộc bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: - Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, Kích thước D1200xR280xC420mm. Mặt ghế làm bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân ghế bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế	Bộ	50	1.771.000	88.550.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		nhựa âmABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 (hoặc tương đương) về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$.					
22	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm					111.000.000	
22.1	Tủ đựng hồ sơ giáo viên (Phòng học và phòng chức năng)	- Kích Thước: 1830 x 1350 x 450 mm) - Chất liệu: Tủ được làm gỗ MDF dày 17mm phủ màu vân gỗ cao cấp, sang trọng, chống ẩm chống cong vênh, hậu lưng tủ bằng gỗ MDF màu trắng dày 5mm. Tủ được chia làm 6 cánh cửa, mỗi cánh cửa có 1 khóa và tay nắm riêng biệt. Phần trên gồm 2 đợt 3 tầng được chia thành 6 ngăn, cửa tủ được làm bằng khung gỗ mặt kiếng dày 5ly. Phần dưới có 3 cánh chia thành 3 ngăn có khóa và tay nắm riêng biệt. Tủ có bánh xe dễ dàng di chuyển khi sử dụng, đảm bảo tính thẩm mỹ. Sản phẩm đạt chứng nhận TCVN 5373:2020, TCVN 7753:2017	cái	30	3.700.000	111.000.000	
III	KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ						
23	Trường THCS Quang Trung					580.650.000	
23.1	Bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài D1200xR400xC780mm - Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộc bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5\text{mm}$. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và	Bộ	150	1.771.000	265.650.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: - Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, Kích thước 1200xR300xC470mm. Mặt ghế bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 hoặc tương đương về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$					
23.2	Máy vi tính để bàn (Phòng vi tính)		Bộ	21	15.000.000	315.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i5-12400 Processor					
		2.5 GHz (up to 4.4 GHz), 18MB Cache, 6 Core 12 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8 GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 256GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời					
		Onboard					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình 24 inch IPS LED - công nghệ Less Blue Light					
		Màn hình 24 inch IPS LED, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m². Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
24	Trường: THCS Trường Sơn					191.150.000	
24.1	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài D1200xR400xC780mm - Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộc bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày ≥ 1,5mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng	bộ	50	1.771.000	88.550.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: - Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, Kích thước 1200xR300xC470mm. Mặt ghế bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âmABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 hoặc tương đương về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$					
24.2	Bàn ghế phòng chức năng (phòng họp giáo viên)	* Bàn họp: Kích thước bàn: 1200x500x750mm. - Quy cách, vật liệu: toàn bộ bằng gỗ cao su ghép phủ veneer xoan đào dày 18mm, có ngăn để tài liệu. * Ghế họp - Kích thước (RxSxC): R400 x S400 x C1070 (mm) - Kiểu dáng: Loại ghế tựa 1 nan. Chất liệu: Khung đổ bằng gỗ tràm 30x50 mm mặt ghế bằng gỗ cao su ghép phủ veneer xoan đào dày 17mm, có ke gỗ tăng cứng 4 góc ở dưới mặt ghế, đầu ghế vát cong thẩm mỹ, Chân ghế có thanh giằng chắc chắn. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015, TCVN 5373:2020	bộ	24	3.900.000	93.600.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
24.3	Bục đứng sân khấu	- Kích thước: R600xS500xC1300(mm) - Chất liệu: Bề mặt gỗ cao su ghép dày 18mm - Chân đế ghép hộp, chắc chắn - Bục được chạy chỉ, ghép chỉ thẩm mỹ - Toàn bộ được sơn phun PU cao cấp - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015, TCVN 5373:2020	bộ	2	4.500.000	9.000.000	
25	Trường THCS THÔNG TÂY HỘI					478.550.000	
25.1	Máy vi tính để bàn (phòng vi tính)		Bộ	26	15.000.000	390.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i5-12400 Processor					
		2.5 GHz (up to 4.4 GHz), 18MB Cache, 6 Core 12 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8 GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Ổ cứng SSD	SSD 256GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời					
		Onboard					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình 24 inch IPS LED - công nghệ Less Blue Light					
		Màn hình 24 inch IPS LED, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m². Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync.(Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
25.2	Bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài D1200xR400xC780mm - Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộc bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: - Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, Kích thước 1200xR300xC470mm. Mặt ghế bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5$mm. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âmABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây	Bộ	50	1.771.000	88.550.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 hoặc tương đương về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$.					
26	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi					88.550.000	
26.1	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài D1200xR400xC780mm - Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộc bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5\text{mm}$. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, - Kích thước 1200xR300xC470mm. Mặt ghế bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5\text{mm}$. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm	Bộ	50	1.771.000	88.550.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015.- Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 hoặc tương đương về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$.					
27	Trường THCS Nguyễn Văn Nghi					177.100.000	
27.1	Bàn ghế học sinh 02 chỗ ngồi (bàn đôi, ghế đôi)	* Bàn: - Kích thước: Dài D1200xR400xC780mm - Quy cách, vật liệu bàn: Mặt bàn, hộc bàn bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung bàn làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5\text{mm}$. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Hai bên hông có móc để cặp, Chân bàn có gắn 4 đế nhựa âm ABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm bảo an toàn khi sử dụng. * Ghế: - Ghế học sinh 2 chỗ khung sắt, - Kích thước 1200xR300xC470mm. Mặt ghế bằng gỗ cao su ghép dày 18mm qua tấm sấy chống mối mọt, các cạnh được bo tròn và sơn phủ PU màu cánh gián. Khung ghế làm bằng sắt vuông 20mm, 25mm, chân bàn bằng sắt hộp chữ nhật (25x50)mm dày $\geq 1,5\text{mm}$. Toàn bộ khung sắt được hàn trong môi trường CO2 và sơn tĩnh điện màu xám ghi. Các chi tiết liên kết bằng Boulon đảm bảo chắc chắn và an toàn. Chân ghế có gắn 4 đế nhựa âmABS chính phẩm không tái chế (kèm tài liệu chứng minh), tránh dễ vỡ gây tác hại cho học sinh, tránh gây tiếng động và làm trầy xước nền nhà, đảm	Bộ	100	1.771.000	177.100.000	

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
		bảo an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm có gỗ cao su ghép đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 11205:2015. - Sản phẩm có sắt sơn tĩnh điện đạt Tiêu chuẩn: ASTM E376 (hoặc tương đương) về độ dày lớp sơn đạt $\geq 80\mu\text{m}$. Tiêu chuẩn ASTM D2794 hoặc tương đương về khả năng chịu va đập $\geq 50 \text{ kg/cm}$					
28	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ					495.000.000	
28.1	Máy vi tính để bàn (phòng vi tính)		Bộ	33	15.000.000	495.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i5-12400 Processor					
		2.5 GHz (up to 4.4 GHz), 18MB Cache, 6 Core 12 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot+ Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8 GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 256GB					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời					
		Onboard					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình 24 inch IPS LED - công nghệ Less Blue Light					
		Màn hình 24 inch IPS LED, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m². Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
29	Trường THCS Gò Vấp					450.000.000	
29.1	Máy vi tính để bàn (phòng vi tính)		Bộ	20	15.000.000	300.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i5-12400 Processor					
		2.5 GHz (up to 4.4 GHz), 18MB Cache, 6 Core 12 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset					
	Cổng kết nối (I/O)	+ Intel® Socket LGA1700 for 13th Gen Intel® Core™ Processors & 12th Gen Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors* + Bộ nhớ mở rộng: 2 x DIMM, Max. 64GB, DDR4 1866/ 2133/ 2400/ 2666/ 2933/ 3200 Non-ECC + Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 Slot, 1 x PCIe 3.0 x1 Slot + Cổng kết nối phía sau: 2 x USB 3.2, 4 x USB 2.0, 1 x PS/2 Keyboard/Mouse, 1 x VGA, 1 x HDMI, 1 x LAN (RJ45), 3 x Audio jack(s) + Cổng kết nối bên trong: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 (M Key) Socket, 1 x M.2 (E Key) Socket Wi-Fi & Bluetooth, 1 x USB 3.2, 2 x USB 2.0, 1 x TPM, 1 x COM, 1 x Clear CMOS					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Bộ nhớ trong (Ram)	8 GB DDR4 Bus 2666Mhz					
	Ổ cứng HDD	Không HDD					
	Ổ cứng SSD	SSD 256GB					
	Giao tiếp mạng	Intel I219V 10/ 100/ 1000 Mb/s					
	Kết nối không dây	Không					
	Cạc màn hình (Onboard)	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc rời	Không VGA rời					
		Onboard					
	Cạc âm thanh (Onboard)	ALC897 7.1 Channels, High Definition Audio					
	Vỏ máy & Nguồn	Nguồn ATX550W: + Cổng kết nối mặt case: 2 cổng âm thanh vào - ra, 1 x USB 3.0, 2 x USB 2.0 + Kiểu dáng: Có tay xách di động					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím & Chuột quang có dây (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình 24 inch IPS LED - công nghệ Less Blue Light					
		Màn hình 24 inch IPS LED, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS (góc nhìn rộng hơn, màu sắc trung thực hơn). Độ sáng: 250 cd/m ² . Tỷ lệ khung hình: 16:9. Tỷ lệ tương phản: 200.000.000:1 (DCR). Thời gian phản hồi: 4ms. Góc nhìn: R/L 178 (Typ.), U/D 178 (Typ.). Độ phân giải: Full HD, 1920*1080@75Hz. Hỗ trợ màu: 16.7M. Tích hợp loa: công suất 6W (2x3W). Cổng kết nối: VGA, HDMI, audio out. Nguồn điện: Input AC 100-240V, Output 12V, công suất (chế độ chờ) ≤0.5W. Tính năng đồng bộ: FreeSync. (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Công bố Hợp Quy QCVN 118:2018/BTTTT; + Máy tính đạt chuẩn HSNL TCVN 13371:2021 và 11847:2017; Màn hình đạt chuẩn HSNL TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
29.2	Máy vi tính để bàn (giáo viên)		Bộ	3	15.000.000	45.000.000	
	Bộ vi xử lý	Intel® Core™ i5-12400 Processor					
		2.5 GHz (up to 4.4 GHz), 18MB Cache, 6 Core 12 Thread, Socket FCLGA1700 (Alder Lake)					
	Bảng mạch chủ	Intel® H610 Chipset (JW)					
	Cổng kết nối (I/O)	Supports 12th Gen Intel® Core™ i7/Core™ i5/Core™ i3/Pentium®/Celeron® Processors for LGA1700 Socket Bộ nhớ mở rộng: 2 x SO-DIMM, Max. 64GB, DDR4 3200/2933/2666 MHz Cổng kết nối phía sau: 1 x HDMI™, 1 x COM, 2 x USB 3.2 Gen 1, 2 x USB 3.2 Gen 2, 2 x USB 2.0, 1 x USB Type-C, 1 x LAN (RJ45), 1 x Line-out, 1 x Mic, Power DC Jack Khe cắm mở rộng: 1 x M.2 (WIFI/BT/CNVI), 1 x M.2 (SATA/NVME) Khe mở rộng di động 2.5" SSD Cổng kết nối bên trong: 2 x Sata 6Gb/s, 2 x USB 2.0, 1 x LVDS, 1 x F-AUDIO					
	Bộ nhớ trong (Ram)	8GB DDR4 SO-DIMM2666					
	Ổ cứng (SSD)	SSD 256GB					
	Ổ cứng (HDD)	Không HDD					
	Kết nối mạng	Realtek® 8111H					
	Kết nối không dây (Wifi)	WiFi 802.11 B/G/N/AC Agreement, support 1000M					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Bluetooth	Bluetooth® 5.0					
	Loa	Loa 2.0 - công suất 6W (2x3W)					
	Webcam	Camera 3.1M pixel (with Mic)					
	Ổ quang	Không					
	Cạc đồ họa	Intel® UHD Graphics 730					
	Cạc âm thanh (Onboard)	Realtek® ALC897					
	Nguồn	200-240V AC/50-60Hz, Adapter 19V/150W					
	Phụ kiện	Cáp nguồn/ Adapter/ Sách hướng dẫn Tiếng Việt					
	Chất liệu vỏ-Kiểu dáng	Nhựa và kim loại (Đen) - Màn hình viền siêu mỏng					
	Hệ điều hành	FreeDOS					
	Bàn phím & Chuột	Bàn phím cổng USB: Tích hợp 3 cổng USB, gồm 118 Phím, độ dài dây kết nối 1,8m Chuột cổng USB: Cảm biến 1000 Dpi, độ dài dây kết nối 1,8m (Đồng bộ thương hiệu với Case máy tính)					
	Màn hình	Màn hình LED 24" Full HD - Màn xoay, Viền mỏng (Màu Đen)					
		Màn hình LED 24" Full HD, Kích cỡ màn hình hiển thị: 23.8". Loại màn: IPS. Độ sáng: 250 cd/m². Độ tương phản: 1000:1. Tỷ lệ màn hình: 16:9. Góc nhìn: 178/178. Độ phân giải: Full HD (1920 x 1080@60Hz). Hỗ trợ màu: 16.7M.					
	Kích thước	(WxDxH)(cm): 54.0*22.8*51.9					
	Khối lượng	7.3 Kg trọng lượng khởi điểm					

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
	Chứng nhận chất lượng	Máy tính đồng bộ thương hiệu được sản xuất trên dây chuyền công nghiệp đạt tiêu chuẩn: + Chứng nhận Hệ thống ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018; ISO/IEC 27001:2022; + Chứng nhận và Công bố Hợp Quy QCVN 54:2011; QCVN 65:2013; QCVN 112:2017; QCVN 118:2018/BTTTT; + Màn hình đạt chuẩn hiệu suất năng lượng TCVN 9508:2012.					
	Bảo hành	24 tháng					
29.3	Bàn để máy vi tính học sinh	* Bàn: - Kích thước (DxRxC): (1,200x600x750)mm - Quy cách, vật liệu: Toàn bộ bằng gỗ cao su ghép dày 18mm đã qua tẩm sấy, sơn phủ PU 3 lớp màu gỗ nguyên sinh, mặt bàn có 2 lỗ luồn dây và nắp lỗ bằng nhựa hình tam giác có thể xoay tròn, chia làm 2 bàn phím, có 2 đế rời để CPU. Chân bàn có núm nhựa tăng chỉnh được chiều cao, đảm bảo cân bằng trên nhiều loại sàn. Sản phẩm có gỗ đạt tiêu chuẩn TCVN 8575:2010, TCVN 7753:2007, TCVN 11205:2015, TCVN 5373:2020	Cái	50	2.100.000	105.000.000	
B	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU THẦU					20.000.000	
1	Chi phí thuê tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu					15.000.000	
2	Chi phí thuê tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu					5.000.000	
	Tổng giá trị dự toán (A + B) <i>Bằng chữ: Bảy tỷ sáu trăm lẻ hai triệu hai trăm ngàn đồng (Đã bao gồm thuế GTGT)</i>					7.602.200.000	